

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1861**/STC-HCSN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày **05** tháng **8** năm 2025

Về tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo về Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố;
- Các Sở, ban - ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, Sở Tài chính có Tờ trình số 580/TTr-STC trình Ủy ban nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Nghị quyết).

Ngày 31 tháng 07 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số

118/TTr-UBND báo cáo, trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Do yêu cầu cấp bách, Sở Tài chính đề nghị các cơ quan, đơn vị phối hợp nghiên cứu, có văn bản tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo (bao gồm dự thảo Tờ trình của Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân Thành phố, dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố) và gửi về Sở Tài chính **chậm nhất ngày 08 tháng 8 năm 2025**.

Đến thời hạn nêu trên, trường hợp Sở Tài chính không nhận được văn bản góp ý của các cơ quan, đơn vị thì xem như các cơ quan, đơn vị thống nhất với hồ sơ dự thảo tại Công văn này; Sở Tài chính sẽ tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố.

Trên đây là ý kiến của Sở Tài chính, đề nghị các cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp thực hiện./

Nơi nhận :

- Như trên;
- UBNDTP (để b/c);
- GD, PGD;
- Lưu: VT, HCSN.nhthong.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Mai Phương



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

Về Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của
Thành phố Hồ Chí Minh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

Sở Tài chính báo cáo, trình Ủy ban nhân dân Thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh để trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt. Cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định tại điểm e khoản 1 Điều 50:

“1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

...e) Trường hợp ban hành văn bản quy định chi tiết của văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt”.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2025/NĐ-CP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác (có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ), trong đó quy định như sau:

- Tại Điều 3:

“1. Nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị là nhiệm vụ không có cấu phần xây dựng, bao gồm mua sắm để bổ sung, thay mới, hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp máy móc, trang thiết bị làm việc để phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan.

2. Nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng là nhiệm vụ có cấu phần xây dựng, bao gồm sửa chữa để cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình xây dựng, trụ sở làm việc và các cơ sở vật chất đã có của các cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan, bao gồm cả phần mua tài sản, trang thiết bị gắn với công trình xây dựng.

3. Nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ là việc cơ quan, đơn vị thực hiện thuê tổ chức, cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho cơ quan, đơn vị thuê trong một thời hạn nhất định hoặc sử dụng không thường xuyên nhằm đảm bảo phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đấu thầu và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan”.

- Tại Điều 4:

“Nguyên tắc bố trí dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước

1. Việc bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định này được thực hiện theo nguyên tắc không trùng lặp với các nhiệm vụ có cùng nội dung của đơn vị đã được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung, hạn theo quy định của pháp luật về đầu tư công, cần phải thực hiện ngay trong năm ngân sách để đảm bảo hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đảm bảo đúng quy định và chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ đề xuất.

Cơ quan tài chính có trách nhiệm tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí dự toán kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm.

2. Việc lập dự toán, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về kế toán, pháp luật về đấu thầu, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan, trong đó:

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt để lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; việc phân bổ dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ không được vượt quá tổng dự toán chi thường xuyên được giao của cơ quan, đơn vị trong năm ngân sách.

b) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình theo quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan để lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ; việc phân bổ dự toán kinh phí chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ không được vượt quá tổng dự toán chi thường xuyên được giao của cơ quan, đơn vị trong năm ngân sách.

c) Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, giải ngân kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này trong năm ngân sách đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; việc chuyển nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ (nếu có) được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Việc bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước”.

- Tại khoản 3 Điều 5: “Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán

kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương”.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 8: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương”.*

- Tại khoản 1 Điều 11: *“Việc lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này”.*

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó quy định như sau:

- Tại khoản 16 Điều 1 (Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh): *“Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương thành thành phố mới có tên gọi là Thành phố Hồ Chí Minh”.*

- Tại Điều 2 (Hiệu lực thi hành): *“ Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025”.*

Tại khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định:

“20. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 54 như sau:

2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

...b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;”

2. Cơ sở thực tiễn

a) Trước sắp xếp, tình hình công tác triển khai Nghị định số 98/2025/NĐ-

CP đối với nội dung quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cụ thể như sau:

- Thành phố Hồ Chí Minh: Sở Tài chính đã có các văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tỉnh Bình Dương: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2025 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

- Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2025 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Về nội dung quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị của 03 tỉnh, thành trước sắp xếp cụ thể như sau:

Thành phố Hồ Chí Minh (dự kiến đề xuất)	Tỉnh Bình Dương	Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị;	1. Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình	1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ: 1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực

thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.	trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ tại cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở) sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên). 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp huyện sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên).	thuộc Tỉnh ủy, quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ. 2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn) có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ. 3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Huyện ủy; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí có tổng dự toán kinh phí không quá 200 triệu đồng/nhiệm vụ. 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý. II. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng: 1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc. 2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các
---	---	---

		huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn). 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.
--	--	---

Như vậy, tình hình công tác triển khai Nghị định số 98/2025/NĐ-CP đối với nội dung quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước sắp xếp chưa có sự thống nhất và đồng bộ.

Từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động ngày 01 tháng 7 năm 2025 và tình hình nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp) là thực sự cần thiết để đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị triển khai thống nhất và đồng bộ.

b) Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: “*Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định*”.

Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 45 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: “*Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi (nếu có); các nhiệm vụ chi cần thiết khác đã có chủ trương, kế hoạch của cấp có thẩm quyền dự kiến phát sinh cần bố trí nguồn để thực hiện*”.

Như vậy, yêu cầu của việc lập dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm căn cứ trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở lập dự toán.

Các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị;

thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phục vụ chung cho quá trình chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước đối với các mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Xét trong yêu cầu phát triển hiện nay của Thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ này là rất lớn.

Theo đó, việc đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố xây dựng, ban hành Nghị quyết sẽ đảm bảo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và yêu cầu theo quy định trong quá trình xây dựng dự toán chi thường xuyên ngân sách nước trình các cấp thẩm quyền theo quy định đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Từ cơ sở nêu trên, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết cần phải được tiến hành một cách khẩn trương để đảm bảo cơ sở cho các cơ quan đơn vị sớm triển khai các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định của Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ một cách đồng bộ, thống nhất để phục vụ cho các mặt hoạt động theo yêu cầu thực tế. Trường hợp quá trình xây dựng Nghị quyết kéo dài và không ban hành kịp thời có thể làm cho quá trình triển khai thực hiện các trường hợp nhiệm vụ phát sinh mới trong thời gian còn lại của năm 2025 hoặc thuộc nội dung xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trở đi của các cơ quan, đơn vị gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, thiếu đồng bộ; từ đó ảnh hưởng đến quá trình triển khai nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị theo chiều hướng không tích cực. Vì vậy, việc đề xuất xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn là hết sức cần thiết và phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

Tóm lại, để đảm bảo quy định kịp thời thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác nhằm phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện để phục vụ cho các mặt hoạt động theo yêu cầu thực tế hiện nay, việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự, thủ tục rút gọn là đúng thẩm quyền, cần thiết và phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Triển khai kịp thời nhiệm vụ được Chính phủ giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân Thành phố tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ đề áp dụng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Góp phần đảm bảo việc triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước, quản lý tài chính - ngân sách theo quy định hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết cần đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan, đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, Sở Tài chính có Tờ trình số 4829/TTr-STC trình Ủy ban nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Nghị quyết).+

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 3692/UBND-KT về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết, trong đó chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan đơn vị liên quan khẩn trương rà soát hồ sơ, trình lại Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; trong đó lưu ý biểu mẫu trình phải theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số 5480/STC-HCSN đề nghị Sở Tư pháp có ý kiến đối với hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, Sở Tư pháp có Công văn số 3984/STP-VB gửi Sở Tài chính về góp ý hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, ngày 12 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính tiếp tục có Tờ trình số 6517/TTr-STC báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số

4476/UBND-KT về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan đơn vị liên quan khẩn trương rà soát hồ sơ, trình lại Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố trong thời gian sắp tới.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số 8311/STC-HCSN đề nghị Sở Tư pháp có ý kiến đối với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 4476/UBND-KT nêu trên và gửi về Sở Tài chính chậm nhất ngày 04/7/2025.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, Sở Tư pháp có Công văn số 376/STP-VB gửi Sở Tài chính về góp ý hồ sơ hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, Sở Tài chính có Tờ trình số 580/TTr-STC tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 21 tháng 7 năm /2025, Sở Tài chính có Công văn số 676/STC-HCSN đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ xây dựng xây dựng Nghị quyết.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số 118/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày tháng ... năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số/HĐND-... về đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số/UBND-KT giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số/STC-HCSN đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo

Nghị quyết.

Tổng số cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến là cơ quan, đơn vị và trên cơ sở ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số/STC-HCSN gửi Sở Tư pháp về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 1225/BC-STP-VB thẩm định hồ sơ xây dựng xây dựng Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tài chính tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

c) Các đối tượng nêu trên sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

2. Bộ cục của Nghị quyết

Nghị quyết này được xây dựng bố cục thành 5 Điều, bao gồm:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

- Điều 4. Tổ chức thực hiện

- Điều 5. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

3.1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

3.2. Đối tượng áp dụng (Điều 2)

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

c) Các đối tượng nêu trên sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

3.3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (Điều 3)

Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: *“Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định”*.

Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 45 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: *“Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi (nếu có); các nhiệm vụ chi cần thiết khác đã có chủ trương, kế hoạch của cấp có thẩm quyền dự kiến phát sinh cần bố trí nguồn để thực hiện”*.

Ngày 21 tháng 12 năm 2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó quy định như sau:

- Tại khoản 5 Điều 23 (Lập dự toán ngân sách tại các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ): *“Các đơn vị dự toán cấp I xem xét dự toán do các đơn vị cấp dưới trực thuộc lập; tổng hợp và lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý gửi cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp”*.

- Tại khoản 1, 2 Điều 31 (Phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị dự toán):

“1. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và cấp dưới theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định ...

2. Dự toán giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ chi...”.

Từ các quy định nêu trên, để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với quy trình lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước; Sở Tài chính đề xuất quy định thẩm quyền như sau:

“- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc”.

3.4. Tổ chức thực hiện (Điều 4)

a) Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác được quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác và pháp luật có liên quan.

3.5. Hiệu lực thi hành (Điều 5)

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025.

b) Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

- Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Nguồn nhân lực

Việc ban hành Nghị quyết này sẽ không làm tăng biên chế, không tạo ra thêm yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho bộ máy nhà nước. Sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện làm việc đã được trang bị cho các cơ quan, đơn vị.

2. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của pháp luật; việc bố trí dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố.

VI. DỰ KIẾN THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

Kỳ họp Hội đồng nhân dân khóa I, kỳ họp thứ ... ngày ... tháng ... năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân Thành; dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD; PGD;
- STP;
- Lưu: VT, HCSN.nhthong.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của
Thành phố Hồ Chí Minh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025.

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác.

Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định tại điểm e khoản 1 Điều 50:

“1. Việc xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn thuộc trường hợp sau đây:

...e) Trường hợp ban hành văn bản quy định chi tiết của văn bản quy phạm pháp luật được ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn và trong trường hợp đặc biệt”.

Ngày 06 tháng 5 năm 2025, Chính phủ ban hành Nghị định số 98/2025/NĐ-CP quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác (có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Nghị định số 138/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ), trong đó quy định như sau:

- Tại Điều 3:

“1. Nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị là nhiệm vụ không có cấu phần xây dựng, bao gồm mua sắm để bổ sung, thay mới, hoặc sửa chữa, cải tạo, nâng cấp máy móc, trang thiết bị làm việc để phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan.

2. Nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng là nhiệm vụ có cấu phần xây dựng, bao gồm sửa chữa để cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình xây dựng, trụ sở làm việc và các cơ sở vật chất đã có của các cơ quan, đơn vị nhằm đảm bảo phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan, bao gồm cả phần mua tài sản, trang thiết bị gắn với công trình xây dựng.

3. Nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ là việc cơ quan, đơn vị thực hiện thuê tổ chức, cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho cơ quan, đơn vị thuê trong một thời hạn nhất định hoặc sử dụng không thường xuyên nhằm đảm bảo phục vụ hoạt động thường xuyên, công tác quản lý hoặc cung cấp dịch vụ sự nghiệp công của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về đấu thầu và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan”.

- Tại Điều 4:

“Nguyên tắc bố trí dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước

1. Việc bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định này được thực hiện theo nguyên tắc không trùng lặp với các nhiệm vụ có cùng nội dung của đơn vị đã được bố trí trong kế hoạch đầu tư công trung, hạn theo quy định của pháp luật về đầu tư công, cần phải thực hiện ngay trong năm ngân sách để đảm bảo hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị và phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật.

Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí đảm bảo đúng quy định và chịu trách nhiệm toàn diện về hồ sơ đề xuất.

Cơ quan tài chính có trách nhiệm tổng hợp đề xuất của các cơ quan, đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định bố trí dự toán kinh phí thực hiện phù hợp với khả năng cân đối ngân sách nhà nước hàng năm.

2. Việc lập dự toán, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Nghị định này được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật về kế toán, pháp luật về đấu thầu, pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan, trong đó:

a) Đối với nhiệm vụ mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt để lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; việc phân bổ dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện nhiệm vụ không được vượt quá tổng dự toán chi thường xuyên được giao của cơ quan, đơn vị trong năm ngân sách.

b) Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phải căn cứ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, quy định về quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho công trình theo quy định pháp luật của ngành, lĩnh vực có liên quan để lập dự toán trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định, tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ; việc phân bổ dự toán kinh phí chi thường xuyên để thực hiện nhiệm vụ không được vượt quá tổng dự toán chi thường xuyên được giao của cơ quan, đơn vị trong năm ngân sách.

c) Các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng, giải ngân kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này trong năm ngân sách đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm; việc chuyển nguồn kinh phí thực hiện nhiệm vụ (nếu có) được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

3. Việc bố trí kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện nhiệm vụ thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị định này thuộc ngân sách cấp nào do ngân sách cấp đó đảm bảo theo phân cấp hiện hành của pháp luật về ngân sách nhà nước”.

- Tại khoản 3 Điều 5: “Đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán

kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương”.

- Tại điểm b khoản 2 Điều 8: *“Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của địa phương”.*

- Tại khoản 1 Điều 11: *“Việc lập dự toán kinh phí thực hiện nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định này”.*

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, Quốc hội ban hành Nghị quyết số 202/2025/QH15 về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, trong đó quy định như sau:

- Tại khoản 16 Điều 1 (Sắp xếp các đơn vị hành chính cấp tỉnh): *“Sắp xếp toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và tỉnh Bình Dương thành thành phố mới có tên gọi là Thành phố Hồ Chí Minh”.*

- Tại Điều 2 (Hiệu lực thi hành): *“ Các cơ quan theo thẩm quyền khẩn trương thực hiện các công tác chuẩn bị cần thiết, bảo đảm để chính quyền địa phương ở các tỉnh, thành phố hình thành sau sắp xếp quy định tại Điều 1 của Nghị quyết này chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 7 năm 2025”.*

Tại khoản 20 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định:

“20. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 54 như sau:

2. Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân ở đơn vị hành chính nào thì có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó và phải được quy định cụ thể ngay trong văn bản đó. Trường hợp có sự thay đổi về địa giới đơn vị hành chính thì hiệu lực về không gian và đối tượng áp dụng của văn bản quy phạm pháp luật được xác định như sau:

...b) Trường hợp nhiều đơn vị hành chính được nhập thành một đơn vị hành chính mới cùng cấp thì văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập tiếp tục có hiệu lực trong phạm vi đơn vị hành chính đó cho đến khi Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính mới ban hành văn bản hành chính để quyết định việc áp dụng hoặc bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính được nhập hoặc ban hành văn bản quy phạm pháp luật mới;”

2. Cơ sở thực tiễn

a) Trước sắp xếp, tình hình công tác triển khai Nghị định số 98/2025/NĐ-

CP đối với nội dung quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cụ thể như sau:

- Thành phố Hồ Chí Minh: Sở Tài chính đã có các văn bản báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố chấp thuận về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Tỉnh Bình Dương: Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2025 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

- Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã ban hành Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2025 quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Về nội dung quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị của 03 tỉnh, thành trước sắp xếp cụ thể như sau:

Thành phố Hồ Chí Minh (dự kiến đề xuất)	Tỉnh Bình Dương	Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị;	1. Cơ quan, đơn vị cấp tỉnh quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình	1. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ: 1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực

thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ tại cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (kể cả đơn vị sự nghiệp công lập thuộc chi cục và tương đương thuộc sở) sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp tỉnh (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên).

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị cấp huyện sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách cấp huyện (bao gồm nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên).

thuộc Tỉnh ủy, quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

2. Chủ tịch UBND các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn) có tổng dự toán kinh phí trên 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

3. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Huyện ủy; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí có tổng dự toán kinh phí không quá 200 triệu đồng/nhiệm vụ.

4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

II. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng:

1. Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị cấp tỉnh; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc Tỉnh ủy, quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của cơ quan, tổ chức, đơn vị và của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trực thuộc.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các

		huyện, thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của các huyện, thành phố (bao gồm cả Văn phòng Huyện ủy; không bao gồm các xã, phường, thị trấn). 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.
--	--	--

Như vậy, tình hình công tác triển khai Nghị định số 98/2025/NĐ-CP đối với nội dung quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu trước sắp xếp chưa có sự thống nhất và đồng bộ.

Từ thực tiễn Thành phố Hồ Chí Minh sau sắp xếp chính thức đi vào hoạt động ngày 01 tháng 7 năm 2025 và tình hình nêu trên, việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (sau sắp xếp) là thực sự cần thiết để đảm bảo cho các cơ quan, đơn vị triển khai thống nhất và đồng bộ.

b) Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: “*Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định*”.

Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 45 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: “*Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi (nếu có); các nhiệm vụ chi cần thiết khác đã có chủ trương, kế hoạch của cấp có thẩm quyền dự kiến phát sinh cần bố trí nguồn để thực hiện*”.

Như vậy, yêu cầu của việc lập dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm căn cứ trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để làm cơ sở lập dự toán.

Các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị;

thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh nhằm phục vụ chung cho quá trình chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước đối với các mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Xét trong yêu cầu phát triển hiện nay của Thành phố Hồ Chí Minh, nhu cầu thực hiện các nhiệm vụ này là rất lớn.

Theo đó, việc đề xuất Hội đồng nhân dân Thành phố xây dựng, ban hành Nghị quyết sẽ đảm bảo cơ sở pháp lý cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đầy đủ các hồ sơ, thủ tục và yêu cầu theo quy định trong quá trình xây dựng dự toán chi thường xuyên ngân sách nước trình các cấp thẩm quyền theo quy định đối với nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

Từ cơ sở nêu trên, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết cần phải được tiến hành một cách khẩn trương để đảm bảo cơ sở cho các cơ quan đơn vị sớm triển khai các nhiệm vụ mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng theo quy định của Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ một cách đồng bộ, thống nhất để phục vụ cho các mặt hoạt động theo yêu cầu thực tế. Trường hợp quá trình xây dựng Nghị quyết kéo dài và không ban hành kịp thời có thể làm cho quá trình triển khai thực hiện các trường hợp nhiệm vụ phát sinh mới trong thời gian còn lại của năm 2025 hoặc thuộc nội dung xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 trở đi của các cơ quan, đơn vị gặp nhiều khó khăn, vướng mắc, thiếu đồng bộ; từ đó ảnh hưởng đến quá trình triển khai nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị theo chiều hướng không tích cực. Vì vậy, việc đề xuất xây dựng Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn là hết sức cần thiết và phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

Tóm lại, để đảm bảo quy định kịp thời thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác nhằm phục vụ hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện để phục vụ cho các mặt hoạt động theo yêu cầu thực tế hiện nay, việc trình Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh theo trình tự, thủ tục rút gọn là đúng thẩm quyền, cần thiết và phù hợp với yêu cầu, tình hình thực tế của Thành phố Hồ Chí Minh.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

- Triển khai kịp thời nhiệm vụ được Chính phủ giao thẩm quyền cho Hội đồng nhân dân Thành phố tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ để áp dụng cho các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

- Góp phần đảm bảo việc triển khai nhiệm vụ quản lý nhà nước, quản lý tài chính - ngân sách theo quy định hiện hành.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng và ban hành Nghị quyết cần đảm bảo đúng quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; tuân thủ các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản pháp luật khác có liên quan, đảm bảo phù hợp với yêu cầu thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Ngày 20 tháng 5 năm 2025, Sở Tài chính có Tờ trình số 4829/TTr-STC trình Ủy ban nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Nghị quyết).+

Ngày 26 tháng 5 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số 3692/UBND-KT về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết, trong đó chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan đơn vị liên quan khẩn trương rà soát hồ sơ, trình lại Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo chặt chẽ, đúng quy định; trong đó lưu ý biểu mẫu trình phải theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ngày 29 tháng 5 năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số 5480/STC-HCSN đề nghị Sở Tư pháp có ý kiến đối với hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, Sở Tư pháp có Công văn số 3984/STP-VB gửi Sở Tài chính về góp ý hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Trên cơ sở nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Sở Tư pháp, ngày 12 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính tiếp tục có Tờ trình số 6517/TTr-STC báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 19 tháng 6 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số

4476/UBND-KT về việc đăng ký xây dựng Nghị quyết, trong đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp và các cơ quan đơn vị liên quan khẩn trương rà soát hồ sơ, trình lại Ủy ban nhân dân Thành phố đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố trong thời gian sắp tới.

Ngày 30 tháng 6 năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số 8311/STC-HCSN đề nghị Sở Tư pháp có ý kiến đối với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Công văn số 4476/UBND-KT nêu trên và gửi về Sở Tài chính chậm nhất ngày 04/7/2025.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, Sở Tư pháp có Công văn số 376/STP-VB gửi Sở Tài chính về góp ý hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 18 tháng 7 năm 2025, Sở Tài chính có Tờ trình số 580/TTr-STC tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, chấp thuận nội dung đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày 21 tháng 7 năm /2025, Sở Tài chính có Công văn số 676/STC-HCSN đề nghị Sở Tư pháp thẩm định hồ sơ xây dựng xây dựng Nghị quyết.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Tờ trình số 118/TTr-UBND trình Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố về đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày tháng ... năm 2025, Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố có Công văn số/HĐND-... về đăng ký xây dựng Nghị quyết.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Ủy ban nhân dân Thành phố có Công văn số/UBND-KT giao Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số/STC-HCSN đề nghị các cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến đối với hồ sơ dự thảo

Nghị quyết.

Tổng số cơ quan, đơn vị tham gia ý kiến là cơ quan, đơn vị và trên cơ sở ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cơ quan, đơn vị, Sở Tài chính đã hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

Ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tài chính có Công văn số/STC-HCSN gửi Sở Tư pháp về việc thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, Sở Tư pháp có Báo cáo thẩm định số 1225/BC-STP-VB thẩm định hồ sơ xây dựng xây dựng Nghị quyết.

Trên cơ sở ý kiến tham gia góp ý của các cơ quan, đơn vị và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số/BC-STP ngày ... tháng ... năm 2025, Sở Tài chính tiếp thu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1.1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

1.2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

c) Các đối tượng nêu trên sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

2. Bộ cục của Nghị quyết

Nghị quyết này được xây dựng bố cục thành 5 Điều, bao gồm:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh
- Điều 2. Đối tượng áp dụng
- Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng
- Điều 4. Tổ chức thực hiện
- Điều 5. Hiệu lực thi hành

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

3.1. Phạm vi điều chỉnh (Điều 1)

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

3.2. Đối tượng áp dụng (Điều 2)

a) Các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

c) Các đối tượng nêu trên sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

3.3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng (Điều 3)

Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 42 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: “*Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở nhiệm vụ được giao, nhiệm vụ được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định*”.

Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định tại điểm c khoản 2 Điều 45 (Yêu cầu lập dự toán ngân sách nhà nước hằng năm) như sau: “*Dự toán chi thường xuyên được lập trên cơ sở kế hoạch phát triển của ngành, lĩnh vực, chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chế độ, chính sách, tiêu chuẩn, định mức chi (nếu có); các nhiệm vụ chi cần thiết khác đã có chủ trương, kế hoạch của cấp có thẩm quyền dự kiến phát sinh cần bố trí nguồn để thực hiện*”.

Ngày 21 tháng 12 năm 2016, Chính phủ ban hành Nghị định số 163/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, trong đó quy định như sau:

- Tại khoản 5 Điều 23 (Lập dự toán ngân sách tại các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức được ngân sách hỗ trợ): “*Các đơn vị dự toán cấp I xem xét dự toán do các đơn vị cấp dưới trực thuộc lập; tổng hợp và lập dự toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý gửi cơ quan tài chính, cơ quan kế hoạch và đầu tư cùng cấp*”.

- Tại khoản 1, 2 Điều 31 (Phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước của đơn vị dự toán):

“1. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân giao dự toán ngân sách, đơn vị dự toán cấp I ở trung ương và địa phương thực hiện phân bổ, giao dự toán ngân sách nhà nước cho các đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc và cấp dưới theo đúng quy trình, yêu cầu và thời hạn quy định ...

2. Dự toán giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách phải chi tiết theo từng lĩnh vực, nhiệm vụ chi ...”.

Từ các quy định nêu trên, để đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất với quy trình lập, phân bổ và giao dự toán ngân sách nhà nước; Ủy ban nhân dân Thành phố đề xuất quy định thẩm quyền như sau:

“- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc”.

3.4. Tổ chức thực hiện (Điều 4)

a) Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

b) Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

c) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác được quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác và pháp luật có liên quan.

3.5. Hiệu lực thi hành (Điều 5)

a) Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025.

b) Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

- Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ sử dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

- Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN

1. Nguồn nhân lực

Việc ban hành Nghị quyết này sẽ không làm tăng biên chế, không tạo ra thêm yêu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho bộ máy nhà nước. Sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị và phương tiện làm việc đã được trang bị cho các cơ quan, đơn vị.

2. Nguồn kinh phí

Nguồn kinh phí thực hiện từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và theo quy định của pháp luật; việc bố trí dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh đảm bảo phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách Thành phố.

VI. DỰ KIẾN THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

Kỳ họp Hội đồng nhân dân khóa I, kỳ họp thứ ... ngày ... tháng ... năm 2025.

Trên đây là Tờ trình về Nghị quyết quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, quyết định./.

(Đính kèm dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- TTUB: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp;
- Lưu: VP

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOÁ I, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Thuế thu nhập cá nhân; Luật Dự trữ quốc gia; Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày

01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định về thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số/BC-HĐND ngày tháng năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân Thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Nghị quyết quy định về thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh.

Đối với nhiệm vụ sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng, dự toán tối đa không quá 20 tỷ đồng/nhiệm vụ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan đảng, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc phạm vi quản lý của Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến sử dụng kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng.

3. Các đối tượng nêu trên sau đây được gọi chung là cơ quan, đơn vị.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị mình và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị là đơn vị dự toán cấp I thuộc cấp Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí chi thường xuyên theo đúng nguyên tắc, trình tự, thủ tục và các nội dung khác được quy định tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác và pháp luật có liên quan.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này và có hiệu lực từ ngày ... tháng ... năm 2025.

2. Các Nghị quyết sau hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành:

a) Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Dương quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí để thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; nhiệm vụ thuê hàng hóa, dịch vụ sử

dụng nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bình Dương.

b) Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa I, kỳ họp thứ ... thông qua ngày ... tháng ... năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQ Thành phố;
- Các Văn phòng: Thành ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- Thường trực HĐND các xã, phường, đặc khu;
- UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm Công báo hành phố;
- Lưu: VT, P. Tổng hợp.

CHỦ TỊCH